

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ vào khoản 3 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 27 tháng 02 năm 2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 08/2023/TLST-DS ngày 24 tháng 11 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện, nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái với đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự giữa:

- Nguyên đơn: Ông Trần Văn S; sinh năm 1968; nơi cư trú: Số nhà A, tổ A, thị trấn N, huyện N, tỉnh Tuyên Quang.

- Bị đơn: Bà Triệu Thị D; sinh năm 1981; nơi cư trú: Tổ E, thị trấn Y, huyện B, tỉnh Hà Giang; nơi làm việc: Trường Mầm non Đ, huyện B, tỉnh Hà Giang.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Bà Triệu Thị D có nghĩa vụ trả cho ông Trần Văn S số tiền gốc là 53.000.000 đồng và tiền lãi là 26.235.000 đồng. Tổng cộng là 79.235.000 đồng (Bảy mươi chín triệu, hai trăm ba mươi lăm nghìn đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

- Về án phí: Bà Triệu Thị D chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 1.980.875 đồng (Một triệu, chín trăm tám mươi nghìn, tám trăm bảy mươi lăm đồng).

Ông Trần Văn S được hoàn trả lại tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm là 2.636.750 đồng (Hai triệu, sáu trăm ba mươi sáu nghìn, bảy trăm năm mươi

đồng) đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bắc Mê theo biên lai số 0003905 ngày 24/11/2023.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Giang;
- VKSND huyện Bắc Mê;
- Các đương sự;
- Chi cục THADS huyện Bắc Mê;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Dương Văn Công